

Số: 940/2020/QĐST-VHNGĐ

Bình Chánh, ngày 21 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 942/2020/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn” của:

Người yêu cầu:

1/ Bà Ích Thái N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: A13/45B đường 1A, ấp 1, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Trần Xuân V, sinh năm 1984.

Địa chỉ: A13/45B đường 1A, ấp 1, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn ngày 11 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn ngày 11 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ích Thái N và ông Trần Xuân V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ích Thái N và ông Trần Xuân V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 87, quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/12/2010 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Ích Thái N và ông Trần Xuân V có 01 con chung tên là Trần Minh P (nam), sinh ngày 11/01/2012.

Khi ly hôn, con chung là trẻ Trần Minh P (nam), sinh ngày 11/01/2012 sẽ do bà N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Ông V tự nguyện cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng);

Bà Ích Thái N và ông Trần Xuân V thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng cho con vào ngày 05 tây hàng tháng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 05/10/2020 cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng cho con được chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông V không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà N có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Kể từ khi bà N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông V chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con thì ông V phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng cho con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con sau này.

2.3. Về tài sản chung: Bà Ích Thái N và ông Trần Xuân V xác nhận có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Ích Thái N và ông Trần Xuân V xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.5. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Bà Ích Thái N và ông Trần Xuân V thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0079997 ngày 24/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Ích Thái N và ông Trần Xuân V đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự (2);
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp (2);
- Chi cục THSDS H. Bình Chánh (1);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Sơn